

TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ KHÁC NĂM 2024

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
	Năm 2024	15.464.091.817.980	
I	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành Ia	421.882.824.225	
1	Tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2024 của KTNN chuyên ngành Ia	421.882.824.225	
II	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành Ib	159.413.122.465	
1	Tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2024 của KTNN chuyên ngành Ib	159.413.122.465	
III	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành II	1.196.448.795.440	
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023 của Tổng cục Hải quan	3.025.995.909	
2	Kiểm toán Chuyên đề việc triển khai thực hiện, quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; việc thực hiện các chính sách đầu tư phát triển theo Nghị quyết số 43/2022/QH13	203.236.000	
3	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023 tại Kho bạc Nhà nước	888.270.252.167	
4	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023 của Bộ Xây dựng	32.916.387.297	
5	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường; Việc quản lý, sử dụng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Trung ương quản lý giai đoạn 2020-2023 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường	196.572.302.280	
6	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023 của Bộ Nội vụ	677.245.437	
7	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải	7.638.275.939	
8	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Chính phủ	102.394.899	
9	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Ngoại giao	32.888.676.850	
10	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2.589.451.492	
11	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông	9.411.000.000	
12	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Tư pháp	22.153.577.170	
IV	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành III	224.711.197.822	
1	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	2.000.000.000	
2	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công và Báo cáo quyết toán năm 2023; Chuyên đề việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 giai đoạn 2021-2023 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	23.082.088.620	
3	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023; Chuyên đề việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 giai đoạn 2021-2023 tại Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	8.226.653.762	
4	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2023; Chuyên đề việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 giai đoạn 2021-2023; Chuyên đề việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do các cơ quan Trung ương quản lý giai đoạn 2020-2023 tại Bộ Y tế	71.078.969.790	
5	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	120.323.485.650	
V	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành IV	247.934.308.776	
1	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang	938.542.000	
2	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu	27.666.484.000	
3	Dự án tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Thừa Thiên Huế và cầu qua cửa Thuận An giai đoạn 1	18.903.162.000	
4	Dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ (giai đoạn 1)	17.103.109.043	

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
5	Dự án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô tại thành phố Hà Nội	20.776.285.435	
6	Dự án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô tại tỉnh Bắc Ninh	51.626.000	
7	Dự án thành phần 2: cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình	13.966.252.256	
8	Dự án ĐTXD công trình luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào Sông Hậu (giai đoạn 2)	12.190.673.676	
9	Các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi, Hàm Nghi - Vũng Áng)	77.896.868.566	
10	Các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ)	12.625.588.000	
11	Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực theo Quyết định số 1889/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ tại Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	660.633.000	
12	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (Dự án thành phần 4)	292.366.800	
13	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1)	44.862.718.000	
VI	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V	774.216.313.182	
1	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án: Xứ lý sạt lở cấp bách bờ sông, bờ biển khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; Nâng cấp cải tạo kênh Hồng Ngự - Vĩnh Hưng; Công trình kiểm soát nguồn nước kênh Nguyễn Tấn Thành và bờ hữu sông Vàm Cỏ Tây; Công trình kiểm soát nguồn nước bờ Nam sông Hậu	1.382.644.000	
2	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn)	29.601.688.390	
3	Báo cáo Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 tại Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị	114.544.575.429	
4	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Bệnh viện Phụ sản Trung ương cơ sở 2	246.618.000	
5	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Trung ương Cần Thơ; Dự án xây dựng Bệnh viện Nội tiết Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh	15.575.571.177	
6	Kiểm toán chuyên đề Quy hoạch cảng hàng không, hoạt động đầu tư nâng cấp, mở rộng một số dự án cảng hàng không hiện hữu trọng điểm theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV)	64.229.294.760	
7	Báo cáo Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Cảng Hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1	289.158.890.158	
8	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 mỏ than Hà Lâm - Công ty than Hà Lâm (điều chỉnh)	34.033.953.632	
9	*Kiểm toán hoạt động Dự án hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển theo Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 21/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ	16.099.053.163	
10	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án thành phần đoạn Chí Thạnh - Vân Phong và đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025	209.344.024.473	
VII	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI	10.962.187.093	
1	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	3.007.156.513	
2	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	7.955.030.580	
VIII	Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VII	137.376.078.373	

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
1	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Kiểm toán chuyên đề chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn Ngân sách nhà nước theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ	1.757.306.696	
2	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam; Kiểm toán chuyên đề chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn Ngân sách nhà nước theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ	3.803.292.396	
3	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Kiểm toán chuyên đề chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn Ngân sách nhà nước theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ	53.592.798.300	
4	Báo cáo kiểm toán việc giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo Nghị quyết số 09/2021/UBTVQH15 ngày 08/12/2021 của UBTVQH khóa XV	49.930.857.951	
5	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam	5.361.344.145	
6	Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt	22.930.478.885	
IX	Kiểm toán nhà nước khu vực I	873.352.323.467	
1	Kiểm toán Báo cáo quyết toán các dự án, công trình hoàn thành đến hết năm 2023 của Dự án cấp nước cho thành phố Hà Nội từ Nhà máy nước mặt Sông Đà Giai đoạn II: Dự án ĐTXD hệ thống cấp nước chuỗi Đô thị Sơn Tây-Hòa Lạc-Xuân Mai-Miêu Môn-Hà Nội-Hà Đông Giai đoạn II, nâng công suất lên 600.000m3/ngđ (Dự án giai đoạn II); Dự án phát triển mạng lưới truyền tải cấp II, hệ thống cấp nước Sông Đà; Dự án phát triển mạng lưới truyền tải cấp II số 1, hệ thống cấp nước Sông Đà	129.726.841.126	
2	Kiểm toán ngân sách địa phương và báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Hà Nam	118.766.964.426	
3	Kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp hoạt động kinh tế đường bộ giai đoạn 2021-2023 tại Thành phố Hà Nội	9.725.428.732	
4	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 và các chuyên đề lồng ghép của Thành phố Hà Nội	96.295.881.995	
5	Báo cáo kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Bắc Ninh	204.273.620.959	
6	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Vĩnh Phúc	314.563.586.229	
X	Kiểm toán nhà nước khu vực II	536.721.513.311	
1	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020	139.862.554.103	
2	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Thừa Thiên Huế	83.653.384.367	
3	Báo cáo kiểm toán NSDP và Báo cáo quyết toán NSDP năm 2023 tỉnh Quảng Bình; chuyên đề Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Quảng Bình	148.128.895.976	
4	Báo cáo kiểm toán Báo cáo quyết toán NSDP năm 2023 tỉnh Hà Tĩnh và chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021-2023 của tỉnh Hà Tĩnh	130.725.753.274	
5	Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 và chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 của tỉnh Quảng Trị	33.307.420.351	
6	Báo cáo kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Nghệ An	1.043.505.240	
XI	Kiểm toán nhà nước khu vực III	304.585.518.303	
1	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Quảng Nam; Kiểm toán chuyên đề Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Quảng Nam	5.128.405.272	

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
2	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Bình Định; Kiểm toán chuyên đề Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Bình Định; Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp hoạt động kinh tế đường bộ giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Bình Định	86.251.010.380	
3	Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Quảng Ngãi	212.725.917.021	
4	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Quảng Ngãi	480.185.630	
XII	Kiểm toán nhà nước khu vực IV	1.014.004.687.888	
1	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động năm 2023 và việc trích lập, sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp giai đoạn 2019 – 2023 tại các Bệnh viện công lập thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	174.941.559.813	
2	Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 2)	24.537.583.334	
3	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2023; Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021-2023	17.695.799.658	
4	Kiểm toán ngân sách địa phương và báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Long An	656.596.471.395	
5	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn Cần Thơ - Hậu Giang, Hậu Giang - Cà Mau)	130.497.146.688	
6	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Tây Ninh	9.736.127.000	
XIII	Kiểm toán nhà nước khu vực V	118.948.217.054	
1	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Kiên Giang	23.348.407.518	
2	Báo cáo Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Cà Mau	1.317.038.267	
3	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Cà Mau	6.219.508.321	
4	Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Sóc Trăng	20.669.000.000	
5	Báo cáo kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Sóc Trăng	886.817.000	
6	Kiểm toán Chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Hậu Giang; kiểm toán Chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Hậu Giang	1.018.323.881	
7	Kiểm toán ngân sách địa phương 2023 của tỉnh Bạc Liêu	32.249.585.032	
8	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của Tp Cần Thơ	33.239.537.035	
XIV	Kiểm toán nhà nước khu vực VI	622.309.230.000	
1	Báo cáo kiểm toán Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng Trường cao đẳng Việt Hàn Quảng Ninh (giai đoạn 2021-2025) và Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Phổi Quảng Ninh	6.894.402.157	
2	Báo cáo kiểm toán Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cải tạo chung cư cũ xuống cấp, nguy hiểm trên địa bàn thành phố - Công trình Goldenlan 5, xây dựng khu chung cư HH1, HH2 Đông Quốc Bình, quận Ngô Quyền	15.328.487.803	
3	Chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 50/2021/NQ-HĐND ngày 13/11/2021 và Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh	3.075.408.533	
4	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Quảng Ninh	175.537.614.532	
5	Báo cáo Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án ĐTXD công trình Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố, hệ thống giao thông và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc sông Cẩm; Dự án ĐTXD công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc Sông Cẩm	124.630.743.099	
6	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Quảng Ninh	104.453.357.273	
7	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Bắc Giang	182.856.105.176	

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
8	Báo cáo Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Hải Dương	6.541.876.427	
9	Báo cáo kiểm toán Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại thành phố Hải Phòng	2.991.235.000	
XV	Kiểm toán nhà nước khu vực VII	115.777.711.750	
1	Báo cáo kiểm toán Chương trình MTQG nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Lai Châu	8.389.270.878	
2	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương và báo cáo quyết toán NSDP năm 2023 của tỉnh Sơn La	26.399.692.276	
3	Kiểm toán chuyên đề Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Yên Bái; Kiểm toán chuyên đề Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Yên Bái	2.155.859.490	
4	Kiểm toán NSDP năm 2023 của tỉnh Điện Biên; Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2023 tại tỉnh Điện Biên.	78.832.889.106	
XVI	Kiểm toán nhà nước khu vực VIII	305.549.922.252	
1	Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Lâm Đồng	43.510.000.000	
2	Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023; chuyên đề công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí hoạt động giai đoạn 2021 - 2023 của các cơ sở y tế công lập tỉnh Lâm Đồng	632.000.000	
3	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên	58.409.854.649	
4	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Phú Yên	9.485.401.983	
5	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Ninh Thuận	3.793.665.620	
6	Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Khánh Hòa	189.719.000.000	
XVII	Kiểm toán nhà nước khu vực IX	2.111.145.221.763	
1	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 các tỉnh Tiền Giang	6.700.022.582	
2	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 các tỉnh Trà Vinh	89.914.623.577	
3	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 các tỉnh Đồng Tháp	1.005.165.480.714	
4	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Bến Tre	47.589.115.000	
5	BCKT báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh An Giang	166.674.000.000	
6	BCKT ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Vĩnh Long	445.785.200.457	
7	BCKT chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn thu Xổ số kiến thiết giai đoạn 2021-2023 của tỉnh Bến Tre	3.146.327.000	
8	BCKT chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn thu Xổ số kiến thiết giai đoạn 2021-2023 của tỉnh Trà Vinh	167.049.952.308	
9	BCKT Chuyên đề việc quản lý, sử dụng nguồn thu Xổ số kiến thiết giai đoạn 2021-2023 của tỉnh Tiền Giang	3.090.495.057	
10	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Đồng Tháp	176.030.005.068	
XVIII	Kiểm toán nhà nước khu vực X	416.734.629.663	
1	Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Bắc Kạn	7.202.976.071	
2	Chuyên đề việc triển khai thực hiện, quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thuộc Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, việc thực hiện chính sách đầu tư phát triển theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 tại tỉnh Hà Giang	319.319.563	
3	Báo cáo kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Hà Giang	73.728.861.082	
4	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Cao Bằng	28.137.431.885	
5	Chuyên đề công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Bắc Kạn	95.207.019	
6	Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Thái Nguyên	277.312.630.043	
7	Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán NSDP năm 2023 của tỉnh Tuyên Quang	29.938.204.000	
XIX	Kiểm toán nhà nước khu vực XI	177.278.235.945	

STT	Đơn vị, nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
1	Kiểm toán các chuyên đề tại tỉnh Thanh Hóa: (i) việc điều tiết, quản lý, sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển kinh tế xã hội năm 2023 theo Nghị quyết HĐND tại tỉnh Thanh Hóa; (ii) việc quản lý, cho thuê đất công ích tại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2023	32.317.221.000	
2	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021 - 2023 tại tỉnh Nam Định và Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Nam Định	103.072.300.945	
3	Kiểm toán BCQT NSDP năm 2023 và chuyên đề việc điều tiết, quản lý, sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển KTXH năm 2023 theo Nghị quyết HĐND tại tỉnh Ninh Bình, chuyên đề việc quản lý, cho thuê đất công ích tại giai đoạn 2022 - 2023 tại tỉnh Ninh Bình	21.763.445.000	
4	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021 - 2023 tại tỉnh Thái Bình và Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Thái Bình	5.535.290.000	
5	Báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quan - Đường bộ ven biển; Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định; Dự án xây dựng đường trục phát triển nổi Vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Dự án đầu tư xây dựng khu Trung tâm lễ hội thuộc Khu di tích lịch sử - văn hoá thời Trần tại tỉnh Nam Định	14.589.979.000	
XX	Kiểm toán nhà nước khu vực XII	327.430.626.520	
1	Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Đắk Nông và Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí của dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tại tỉnh Đắk Nông	107.389.795.520	
2	Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2023 và Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí của dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh Kon Tum	10.087.372.000	
3	Báo cáo kiểm toán BCQT NSDP năm 2023 của tỉnh Đắk Lắk	130.002.600.000	
4	Báo cáo kiểm toán chuyên đề việc quản lý sử dụng kinh phí của dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tại tỉnh Gia Lai; việc quản lý, sử dụng Kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021 - 2023 tại tỉnh Gia Lai	71.943.213.000	
5	Báo cáo kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí của dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tại tỉnh Đắk Lắk	8.007.646.000	
XXI	Kiểm toán nhà nước khu vực XIII	5.367.309.152.688	
1	Kiểm toán Báo cáo quyết toán NSDP năm 2023 của tỉnh Đồng Nai và lồng ghép các chuyên đề "Quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Đồng Nai"; chuyên đề "Kiểm toán việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Đồng Nai"	318.316.339.855	
2	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 và chuyên đề Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại tỉnh Bình Thuận	54.088.563.097	
3	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2023 tại Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	9.716.234.428	
4	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Bình Phước	4.388.584.432.021	
5	BÁO CÁO KIỂM TOÁN CHUYÊN ĐỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 2021-2023; CHUYÊN ĐỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN 2021-2023; CHUYÊN ĐỀ VIỆC THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW NGÀY 25/10/2017 CỦA BCHTW 2021-2023 TẠI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	1.649.048.316	
6	BÁO CÁO KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 CỦA TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	594.779.505.971	
7	Báo cáo kiểm toán BCQT NSDP năm 2023 tỉnh Bình Thuận	175.029.000	